

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số: **55/2020/HS-ST**
Ngày: 18 - 8 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Huế

Ông Đoàn Văn Đây

Bà Trịnh Thị Tình

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Ông Nguyễn Hoàng P – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo:

Vũ Văn P, sinh năm 1963, tại tỉnh Hà Nam.

Nơi đăng ký thường trú: Số 16, tổ 7, ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: Tổ 7, ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vũ Trường Th, sinh năm 1930 (đã chết); và bà: Trần Thị V1, sinh năm 1934. Bị cáo là con một. Có vợ tên Huỳnh Thị L, sinh năm 1978, có hai con tên Vũ Cao D sinh năm 1998 và Vũ Cao Ph sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 18/9/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1855/LTG-PC01 ngày 27/9/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

2. Người bị hại: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai.

3. Người làm chứng: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1978. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai.

4. Người bào chữa cho bị cáo P theo luật định: Ông Ngô Văn Đ - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư N - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/9/2019, Vũ Văn P đi làm rẫy về nhà tại số 16, tổ 7, ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai thì bà Huỳnh Thị L (vợ P) cũng vừa đi về. Thấy P chưa nấu cơm nên bà L căn nhắc, trách móc dẫn đến cãi nhau với P ở khu vực phòng bếp. Bà L cầm chiếc nồi cơm điện dọa đánh về phía vùng mặt P, đồng thời nói lời xúc phạm. P bực tức liền lấy chiếc dùi đục bằng gỗ kích thước 34cm x 0,3cm x 0,5cm để trên bàn ở sát cửa bếp đánh nhiều nhát vào mặt và cơ thể bà L thì chiếc dùi đục bị rơi xuống đất, P tiếp tục lấy 01 con dao Rựa dài khoảng 60cm để ở ngăn dưới chiếc bàn chém nhiều nhát vào đầu, mặt và cơ thể bà L rồi vứt dao xuống đất, đi đến nhà anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1980 là hàng xóm ngụ tại tổ 7 ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai nhờ anh V đưa bà L đi cấp cứu. Sau đó P đến Công an xã C đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Vật chứng: 01 con dao Rựa dài 60cm, có lưỡi bằng kim loại kích thước 6cm x 30cm và 01 cái dùi đục bằng gỗ có kích thước 03cm x 05cm x 34cm được thu giữ.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã thu thập các dấu vết như sau:

Hiện trường xảy ra tại nhà số 16 ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai.

- Ngôi nhà có kích thước 5 x 20m, nhà cấp 4, tường gạch, nền gạch men, trần tôn, có hai cửa ra vào phía trước, hai cửa phía sau. Bên trong có một phòng khách, hai phòng ngủ, một nhà bếp, một nhà tắm và một nhà vệ sinh.

- Vị trí 01 tại nền xi măng gần khu vực nhà tắm, nhà vệ sinh cách cửa sau 1m50 là vị trí Vũ Văn P dùng dao rựa chém Huỳnh Thị L, dưới nền xi măng ghi nhận 01 dấu vết màu đỏ đậm đã khô, nghi là vết máu.

- Vị trí 02 bàn gỗ kích thước 90cm x 50cm có 01 tầng được kê bằng gạch ống phía dưới đặt sát tường hướng Đông phía sau nhà, cách cửa sau 20cm, cách vị trí 01 1m30 phát hiện 01 con dao Rựa cán gỗ, lưỡi sắt, từ cán đến lưỡi dài 60cm, bản rộng 05cm đến 06cm, thân dao dính nhiều vết màu nâu, đỏ đã khô nghi là vết máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1076/TgT/2019 ngày 23/12/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận bà Huỳnh Thị L bị thương tích như sau:

- Tồn thương nứt lún sọ đỉnh phải kích thước 1,6 x 4,3cm hiện tỷ lệ không thay đổi: 25%
- Tồn thương nứt lún sọ đỉnh trái kích thước 1,6 x 04cm hiện tỷ lệ không thay đổi: 25%
- Tồn thương gãy xương chày trái hiện tỷ lệ không thay đổi: 11%
- Vết thương môi dưới kích thước 2,5x0,2cm, đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 01%
- Vết thương đỉnh trái kích thước 06 x 0,2cm đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 02%
- Vết thương đỉnh phải kích thước 05 x 0,2cm đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 02%
- Vết thương đỉnh phải kích thước 03 x 0,2cm đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 01%
- Vết thương cẳng chân phải kích thước 2,5 x 0,2cm đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 01%
- Vết thương cẳng chân trái kích thước 01 x 0,2cm đã liền sẹo, hiện tỷ lệ không thay đổi: 01%
- Hiện tại vết thương môi trên bên trái để lại sẹo kích thước 04 x 0,2cm và vết thương mép môi bên trái để lại sẹo kích thước 01 x 0,2cm, sẹo xơ dính, đổi màu và xấu về thẩm mỹ nên được định lại tỷ lệ như sau:
 - Sẹo môi trên bên trái kích thước 04 x 0,2cm và sẹo mép môi bên trái kích thước 01 x 0,2cm. Tỷ lệ: 11%
 - Hai vết xây xước da má trái để lại sẹo kích thước 02 x 01cm và 05 x 01cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ. Tỷ lệ: 11%
- Tồn thương mất răng 1.2. Tỷ lệ 1,5%.
- Tồn thương mất răng 2.1. Tỷ lệ 1,5%.
- Tồn thương mất răng 2.2. Tỷ lệ 1,5%.
- Tồn thương mất răng 4.3. Tỷ lệ 1,5%.
- Tồn thương mất răng 1.4. Tỷ lệ 1,25%.
- Tồn thương mất răng 1.5. Tỷ lệ 1,25%.
- Tồn thương mất răng 2.4. Tỷ lệ 1, 25%.

- Tồn thương mắt răng 2.5. Tỷ lệ 1,25%.
- Tồn thương mắt răng 4.4. Tỷ lệ 1,25%.
- Tồn thương mắt răng 3.4. Tỷ lệ 1,25%.
- Tồn thương mắt răng 3.5. Tỷ lệ 1,25%.

Tỷ lệ tồn thương cơ thể của nạn nhân Huỳnh Thị L sau khi giám định bổ sung (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 1077/CC/2019 ngày 07/01/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

- Vết thương đỉnh trái kích thước 06 x 0,2cm, kèm nứt lõm sọ vùng đỉnh trái kích thước 1,8 x 4,2cm. Tồn thương này do vật sắc tác động lực mạnh vào vùng đỉnh trái gây nên. Cây rựa mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Hai vết thương đỉnh phải tạo thành hình chữ “L” kích thước 05 x 0,2cm và 03 x 0,2cm, còn chỉ khâu, bờ mép gọn, nứt lõm sọ vùng đỉnh bên phải kích thước 1,8 x 4,8cm. Tồn thương này do vật sắc tác động lực mạnh vào vùng đỉnh phải gây nên. Cây rựa mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Vết thương môi trên bên trái kích thước 04 x 0,2cm, mép môi bên trái kích thước 02 x 0,2cm và môi dưới trái kích thước 2,5 x 0,2cm. Tồn thương này do vật sắc tác động lực nhẹ gây nên. Cây rựa mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Mắt răng 1.4; 1.5; 1.2; 2.1; 2.2; 2.4; 2.5; 4.3; 4.4; 3.4; 3.5. Tồn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây nên. Một dùi đục (cây gỗ hình hộp chữ nhật) mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- 02 vết sây sát da má trái kích thước 03 x 01cm và 4,5 x 01cm, đã đóng vảy. Tồn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây nên. Một dùi đục (cây gỗ hình hộp chữ nhật) mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Bầm tụ máu hốc mắt trái. Tồn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây nên. Một dùi đục (cây gỗ hình hộp chữ nhật) mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Bầm tụ máu cánh tay phải Tồn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây nên. Một dùi đục (cây gỗ hình hộp chữ nhật) mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Bầm tụ máu đùi hai bên kèm sây sát da. Tổn thương này do vật tày tác động lực nhẹ gây nên. Một đùi đục (cây gỗ hình hộp chữ nhật) mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Vết thương 1/3 giữa mặt trước cẳng chân phải kích thước 2,5 x 0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động lực nhẹ gây nên. Cây rựa mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

- Vết thương 1/3 dưới mặt trước cẳng chân trái kích thước 01 x 0,2cm, Gãy 1/3 giữa xương chày trái. Tổn thương này do vật sắc tác động lực mạnh gây nên. Cây rựa mà cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Nai gửi giám định có thể gây nên tổn thương này.

Tại bản Cáo trạng số 1016/CT-VKS-P2 ngày 08/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ Văn P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, chỉ xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ, không đáng có trong gia đình mà bị cáo đã có hành vi dùng dùi đục đánh nhiều cái và dùng dao rựa chém vào vùng đầu, mặt và cơ thể của người bị hại bà Huỳnh Thị L, gây thương tích với tỷ lệ 68%, việc bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tự giác đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội chủ động nhờ người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 14 năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo luật định.

Luật sư Ngô Văn Đ bào chữa cho bị cáo P theo luật định phát biểu ý kiến:

Thông nhất tội danh Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự giác đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội chủ động nhờ người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu, người bị hại đã làm đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt và xem xét cho bị cáo

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thực hiện trong vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn P khai nhận vào khoảng 14 giờ ngày 18/9/2019 tại nhà số 16 ấp C, xã C, huyện L1, tỉnh Đồng Nai, Vũ Văn P đã dùng chiếc dùi đục bằng gỗ kích thước 34cm x 03cm x 05cm và con dao Rựa dài khoảng 60cm đánh, chém nhiều nhát vào đầu, mặt và cơ thể bà Huỳnh Thị L làm bà L bị đa vết thương trên vùng đầu, răng hàm mặt và hai chân trái phải, gây nứt lún sọ đỉnh phải; nứt lún sọ đỉnh trái; gãy xương chày trái, tổn thương mất răng 1.2, 2.1, 2.2, 4.3, 1.4, 1.5, 2.4, 2.5, 4.4, 3.4, 3.5. bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 68%. Hành vi của bị cáo Vũ Văn P đã phạm vào tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và Điều 15 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, chỉ xuất phát từ một mâu thuẫn nhỏ, không đáng có trong đời sống tình cảm với bà L, mà bị cáo đã có hành vi dùng dùi đục đánh nhiều lần vào vùng đầu, mặt bị hại và dùng dao rựa chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt và cơ thể bà L là vợ của bị cáo, gây thương tích cho bà L với tỉ lệ 68%, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và thẩm mỹ trên răng, hàm, mặt của người bị hại, việc người bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, thể hiện là một người côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật, gây hoang mang cho dư luận nơi xảy ra vụ án và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thật

ng nghiêm, cách ly xã hội thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội chưa đạt, thành khẩn khai báo, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tự giác đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi phạm tội chủ động nhờ người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu, được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, người bị hại cũng có thiếu sót cãi vã, nói xúc phạm bị cáo, quan hệ với bị cáo là vợ chồng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, chiếu cố cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Quan điểm của Luật sư Ngô Văn Đ bào chữa cho bị cáo P theo luật định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Huỳnh Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao Rựa dài 60cm, có lưỡi bằng kim loại kích thước 6cm x 30cm và 01 cái dùi đục bằng gỗ có kích thước 03cm x 05cm x 34cm là hung khí bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Giết người”.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Văn P 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2019.

[2] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Rựa dài 60cm, có lưỡi bằng kim loại kích

thước 6cm x 30cm và 01 cái dùi đục bằng gỗ có kích thước 03cm x 05cm x 34cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/7/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo - Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (1);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng